

THÁCH THỨC VÀ CƠ HỘI MỚI ĐỐI VỚI NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

TS. Mai Thị Hạnh Lê

Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa

Tác giả liên hệ: lemth164@gmail.com

Ngày nhận: 31/7/2023

Ngày nhận bản sửa: 15/8/2023

Ngày duyệt đăng: 21/12/2023

Tóm tắt

Việt Nam là nước có nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN). Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam đã đạt nhiều thành tựu, nâng vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Để nền kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam có thêm nhiều thành tựu mới, đạt mục tiêu mà Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra, việc tìm hiểu các cơ hội và thách thức đối với việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam hiện nay là điều quan trọng. Bài viết tập trung khai thác các cơ hội và thách thức đối với kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam từ năm 2020 đến nay. Đây sẽ là cơ sở để đưa ra các giải pháp phát huy nguồn lực, thúc đẩy kinh tế Việt Nam phát triển trong tương lai.

Từ khóa: Thách thức, cơ hội, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Việt Nam.

New Challenges and Opportunities for the Socialist - Oriented Market Economy in Vietnam

Dr. Mai Thi Hanh Le

Thanh Hoa Medical College

Corresponding Author: lemth164@gmail.com

Abstract

Vietnam adopts a socialist - oriented market economy, led by the Communist Party of Vietnam. Under this framework, Vietnam has achieved remarkable accomplishments, elevating its position in the international arena. To further advance the socialist - oriented market economy in Vietnam and attain the goals set by the Communist Party, it is crucial to understand the current opportunities and challenges for its development. This article focuses on exploring the opportunities and challenges faced by Vietnam's socialist - oriented market economy from 2020 to the present. This analysis serves as a foundation for proposing solutions to leverage resources and promote the future development of Vietnam's economy.

Keywords: Challenges, opportunities, socialist - oriented market economy, Vietnam.

1. Đặt vấn đề

Kinh tế thị trường là thành tựu của nhân loại, sự phát triển của kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam

là sự vận dụng linh hoạt những thành tựu trình độ phát triển của thị trường thế giới vào điều kiện của Việt Nam. Kinh tế thị trường định hướng XHCN

là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (CNXH) [1]. Những biến đổi của thực tiễn đòi hỏi việc nhận thức về kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam là yêu cầu quan trọng làm nền tảng cho xây dựng kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam. Kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam là kiểu kinh tế thị trường mới trong lịch sử phát triển của kinh tế nhân loại, vừa tuân theo những quy luật kinh tế của thị trường vừa dựa trên cơ sở được dẫn dắt, chi phối bởi các nguyên tắc và bản chất của CNXH. Trong giai đoạn hiện nay, Đảng ta chủ trương tiếp tục xây dựng và hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN [1].

Sự vận động của kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố bên trong và bên ngoài, các thách thức và cơ hội luôn vận động chuyển biến, có thể chuyển hóa lẫn nhau, có thể là cơ hội ở thời điểm này nhưng cũng có thể mang lại thách thức ở thời điểm khác. Do vậy, việc phân tích sáng tỏ tình hình thực tiễn, xác định cơ hội, thách thức mới cho sự phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam là điều cần thiết, cấp bách, từ đó, chuẩn bị cách làm thích hợp thúc đẩy kinh tế thị trường Việt Nam phát triển. Làm thế nào để kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam ngày càng phát huy sức mạnh, khẳng định được vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế trong thời gian tới? Điều này đòi hỏi phải xem xét cơ hội và thách thức mới đối với việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.

Trong các văn kiện của Đảng đều có phân tích những thuận lợi và khó khăn liên quan đến lĩnh vực kinh tế - xã hội

của đất nước [1]. Năm 2019, tác giả Nguyễn Văn Thọ đã có bài viết phân tích về các cơ hội và thách thức đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam [9]. Bài viết này chỉ tiếp cận những vấn đề điển hình từ năm 2020 ảnh hưởng đến kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam. Bài viết dựa trên quan điểm phát triển, minh chứng rằng thách thức cũng có thể mang lại cơ hội mới cho đất nước.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số cơ hội đối với sự phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Sự phát triển kinh tế ở nước ta hiện nay luôn đan xen cơ hội và thách thức. Việc nhận thức đúng cơ hội và thách thức sẽ góp phần tích cực đưa ra các giải pháp phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam. Trong thời gian vừa qua, chúng ta đã có và tận dụng được các cơ hội điển hình như: mở rộng thị trường, trình độ quản lý, vốn đầu tư, nâng cao năng lực trình độ lao động, phát huy vai trò của các hình thức sở hữu, các thành phần kinh tế trong nền kinh tế quốc dân. Hiện nay, cần tiếp tục phân tích diễn biến trong và ngoài nước, đặc biệt là từ năm 2020 đến nay, từ đó, chỉ ra các cơ hội, thách thức lựa chọn một cách hợp lý để có giải pháp thúc đẩy kinh tế Việt Nam phát triển trong giai đoạn tiếp theo. Có một số cơ hội điển hình cho kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam hiện nay như sau:

Một là, xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế là một trong những cơ hội lớn cho nền kinh tế Việt Nam. Qua hơn 30 năm đổi mới, Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao với 189 nước trong tổng số 193 quốc gia thành viên Liên Hợp quốc, trong đó, có 3 nước có “quan hệ đặc biệt”, 17 nước

là đối tác chiến lược, 13 nước là đối tác toàn diện. Việt Nam là thành viên tích cực và có trách nhiệm của hơn 70 tổ chức, diễn đàn quốc tế quan trọng. Tính đến năm 2022, Việt Nam đã có thêm thành tựu về ngoại giao hơn trước, đó là ký 17 Hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương và đa phương, trong đó, có 12 Hiệp định thương mại tự do đã có hiệu lực và đang thực thi, trong đó, có Hiệp định thương mại tự do FTA thế hệ mới có tiêu chuẩn rất cao như: Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do ASEAN+1. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đến nay đã đạt khoảng 600 tỉ USD, gấp khoảng 120 lần so với những năm đầu của thời kỳ đổi mới. Những thành tựu đối ngoại và hội nhập quốc tế kể trên là cơ hội thúc đẩy kinh tế Việt Nam có nguồn thị trường rộng lớn hơn trước... Việt Nam được 69 quốc gia công nhận là nước có nền kinh tế thị trường. Những thành tựu của quá trình hội nhập quốc tế, đặc biệt hội nhập kinh tế quốc tế đã làm cho nền kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam có sự liên kết quốc tế sâu rộng với hầu hết các nền kinh tế quan trọng trên thế giới, mở rộng thị trường nhờ cắt giảm thuế và dỡ bỏ rào cản thương mại.

Hai là, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế nhân loại, trong đó, mang lại cơ hội tích cực đối với thị trường Việt Nam. Sự phân khúc của thị trường thế giới đã minh chứng sức mạnh của nền kinh tế tri thức đang áp đảo, những bước tiến của thị trường nhân loại gắn với kinh tế số. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đặc biệt thúc đẩy xu hướng đa dạng về cung ứng dịch vụ của các quốc gia trên

nền tảng số, thúc đẩy xây dựng chính phủ điện tử tại Việt Nam. Việt Nam có thể vận dụng chuyển đổi số phát triển kinh tế, cạnh tranh trong lĩnh vực dịch vụ, thuận lợi cho quản lý thị trường và trao đổi hàng hóa. Từ năm 2020 đến nay, rất nhiều bước tiến của công nghệ đã tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ của thị trường Việt Nam so với thời gian trước. Tính đến năm 2022, thương mại điện tử Việt Nam đã vươn thành thị trường lớn thứ hai Đông Nam Á, chỉ sau Indonesia. Trong đại dịch Covid-19 (giai đoạn 2020 - 2022), với chiến thuật giữ khoảng cách giao tiếp đã thúc đẩy sự ra đời mạnh mẽ, tích cực của một số ngành thương mại điện tử, bán lẻ thực phẩm, công nghệ thông tin và các ngành công nghiệp chăm sóc sức khỏe đã tận dụng sàn giao dịch điện tử để tìm hướng phát triển mới. Các phần mềm hỗ trợ tích cực vào việc kiểm soát hàng hóa, thanh toán, xử lý thuế, đồng thời, đưa thị trường nông sản vươn xa hơn...[3]. Việc đổi mới công nghệ nông nghiệp là cơ hội để Việt Nam xử lý tốt hơn vấn đề môi trường canh tác, và thúc đẩy người lao động có trình độ công nghệ thông tin nhanh hơn, năng động và nắm bắt xu hướng thị trường tốt hơn, tác động tích cực vào việc làm giàu của nhân dân, sự phát triển của các thành phần kinh tế.

Ba là, Việt Nam nằm trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương, nơi có tiềm lực tài chính, công nghệ, khu vực có nhiều nền kinh tế lớn, có tiềm lực tài chính, phát triển năng động như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, có những thị trường lớn, các nguồn vốn đầu tư lớn [2]. Vì vậy, Việt Nam sẽ có thêm cơ hội hợp tác kinh doanh với các nước lớn. Đây là điều kiện để thúc đẩy thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài bứt phá, thị

trường Việt Nam sẽ gia tăng sức cạnh tranh so với trước đây.

Bốn là, sự tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là cơ hội để xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, khác với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa (TBCN). Đảng và Nhà nước nỗ lực để minh bạch hóa thị trường, cải cách hành chính đang được đẩy mạnh, việc luật hóa nhiều vấn đề của thị trường ở nước ta đang được làm tốt hơn, hệ thống pháp lý kinh tế thị trường định hướng XHCN ngày càng hoàn thiện [4]. Từ năm 2020, chúng ta đã bổ sung, hoàn thiện nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN hơn một bước. Công cuộc phòng chống tham nhũng diễn ra ngày một mạnh mẽ, quyết liệt, nắm bắt và xử lý nhanh các sai phạm trong quan hệ kinh tế. Trong thời gian tới, với sự nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng sẽ là cơ hội để tiếp tục hoàn thiện thể chế về sở hữu toàn dân theo hướng tách bạch vai trò của Nhà nước với tư cách là bộ máy công quyền quản lý toàn bộ nền kinh tế - xã hội và vai trò đại diện chủ sở hữu, tạo điều kiện người dân thể hiện quyền sở hữu đối với tài sản thuộc sở hữu toàn dân [5-6]. Sự lãnh đạo của Đảng và đường lối đối ngoại đúng đắn mang lại nhiều cơ hội tiềm năng cho kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam.

Năm là, nguồn nhân lực của Việt Nam có sự thay đổi đáng kể: con số, chất lượng... Với dân số lên tới gần 100 triệu dân, đang ở thời kỳ dân số vàng. Theo “Thông cáo báo chí tình hình lao động việc làm quý IV và năm 2022” của Tổng cục Thống kê, cả nước hiện có 52,1 triệu lao động. Trình độ lao động qua đào tạo, có bằng, chứng chỉ quý IV năm 2022 là 26,4%. Sự phát triển của giáo dục và y

tế đóng góp vào việc nâng cao nguồn nhân lực lao động về thể chất và trình độ so với trước. Điều này sẽ mang lại cơ hội để nâng cao thị trường ở Việt Nam trong những năm tiếp theo.

Sáu là, môi trường chính trị và kinh tế vĩ mô tương đối ổn định là một cơ hội để phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, giám sát quá trình thực hiện, điều chỉnh những hạn chế, tiêu cực của kinh tế thị trường. Quan điểm về kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam ngày càng nhận được sự tin tưởng và thống nhất của nhân dân. Với sự phát triển của dân trí, sự gia tăng niềm tin trong nhân dân, sự đổi mới về thể chế càng tạo cho nhân dân hăng say phát triển kinh tế, vận dụng các quy luật thị trường một cách tích cực, hiểu biết và chấp hành pháp luật để làm giàu hợp pháp. Nhân dân đóng góp vào việc phản biện xã hội, để góp phần lành mạnh hóa thị trường, nâng cao tính nhân văn của định hướng XHCN, thúc đẩy trình độ thị trường ở Việt Nam.

2.2. Thách thức mới đối với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Từ đầu năm 2020 đến nay, bên cạnh những thuận lợi thì nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam đứng trước nhiều thách thức, trong đó, có thể kể đến các thách thức sau đây:

Một là, bên cạnh việc đem lại các cơ hội, toàn cầu hóa và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với những biến đổi công nghệ diễn ra nhanh chóng trên thế giới cũng mang đến thách thức đối với kinh tế của Việt Nam. Đặc biệt là các vấn đề liên quan đến quản lý thị trường, các mô hình kinh doanh mới, việc bảo vệ sở hữu trí tuệ, bảo vệ người tiêu dùng, xử lý tranh chấp còn chậm.

Nguồn nhân lực chất lượng cao ở

trong nước còn ít, khả năng đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn còn chưa cao. Thói quen, nếp sống của lao động người Việt chưa thật sự đổi mới phù hợp với tác phong, tính kỷ luật của công nghiệp hóa. Các doanh nghiệp Việt Nam đã, đang và sẽ phải đối mặt với những thách thức từ những cuộc tấn công mạng vào các hệ thống quản lý, hệ thống dữ liệu để ăn cắp dữ liệu, ăn cắp kế hoạch, các bí quyết kinh doanh, nhất là của những đối thủ cạnh tranh [7]. Các phần mềm trí tuệ nhân tạo sẽ thâm nhập, các máy móc thiết bị hiện đại thay thế một bộ phận người lao động trình độ thấp. Điều đó đặt ra bài toán về việc làm, thất nghiệp và buộc phải tái cấu trúc nền kinh tế.

Hai là, dịch Covid-19 và dư chấn của thị trường bất động sản đã tác động lớn đến kinh tế trong nước. Các cuộc chiến tranh thương mại, chạy đua vũ trang, nguy cơ chiến tranh thế giới thứ ba bùng nổ, Việt Nam đối mặt với nhiều rủi ro về bất ổn thị trường tiền tệ, bất ổn nền kinh tế vĩ mô. Đây là khó khăn thách thức mang tính thời điểm trong giai đoạn 2020 - 2025. Trong đại dịch Covid-19, những đứt gãy chuỗi cung ứng làm cho sản xuất bị gián đoạn và nhu cầu giảm. Một số ngành như: dịch vụ hàng không, du lịch và lữ hành thiệt hại nặng nề trong năm 2020, 2021, 2022. Việt Nam cũng sẽ phải đối mặt với cuộc khủng hoảng kinh tế mang tính chu kỳ. Ảnh hưởng tiêu cực của các mâu thuẫn, chiến tranh xung đột Nga - Ukraina, chiến tranh thương mại gây ra nhiều thách thức đối với kinh tế Việt Nam. Nga và Ukraina đều là đối tác thương mại truyền thống và quan trọng đối với Việt Nam. Mặc dù xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường Nga và Ukraine với lượng hàng hóa không lớn nhưng lại có sự lan tỏa tới khu vực thị trường liên minh Á - Âu

là khu vực Việt Nam đã ký Hiệp định thương mại tự do (FTA). Do đó, sự đứt gãy chuỗi cung ứng sẽ tác động đến cả những thị trường liên đới khác, liên quan đến các giao dịch thanh toán với các doanh nghiệp. Nhiều doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam đã bị ngừng trả đơn hàng, đứt gãy nguồn cung nguyên vật liệu, chậm trễ trong các biện pháp thanh toán. Nguy cơ này sẽ càng tăng nếu chính sự thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường.

Ba là, các quy luật cạnh tranh, cung - cầu của thị trường sẽ tác động mạnh và có thể phát tác trong giai đoạn nhiều biến động hiện nay. Đòi hỏi của WTO ngày càng cao hơn đối với thị trường Việt Nam, thách thức về trình độ quản lý thị trường và chất lượng hàng hóa phải nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh [8]. Việt Nam tiếp cận được với nhiều nguồn vốn nước ngoài, trong khi năng lực cạnh tranh thấp, khả năng sử dụng vốn chưa hiệu quả, vấn đề giá cả, lãi suất trở thành gánh nặng, nguồn cung hàng hóa trong nước cũng gặp khó khăn. Các vấn đề ô nhiễm môi trường sẽ là nguy cơ mới. Việc quản lý nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường cần chú ý kiểm soát lỗi sản xuất kinh doanh tự phát, gây ô nhiễm môi trường.

Bốn là, tranh chấp, xung đột tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trong đó, có sự cạnh tranh, tranh giành ảnh hưởng mạnh mẽ, kim hãm lẫn nhau giữa các nước lớn, đặc biệt là Mỹ và Trung Quốc. Tranh chấp chủ quyền Biển Đông giữa các nước trong khu vực hết sức căng thẳng, có nguy cơ gây mất ổn định khu vực. Giữ vững chủ quyền biển, đảo của đất nước, đồng thời, phải giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế đất nước là thách thức lớn đối với Việt Nam.

Có thể nói, bốn thách thức kể trên khiến việc nâng cao trình độ thị trường, việc thực hiện định hướng XHCN ở Việt Nam hiện nay gặp không ít khó khăn. Tuy vậy, với sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, con đường xây dựng, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam sẽ đạt nhiều thành tựu.

2.3. Một số giải pháp nhằm phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Trên cơ sở xác định 6 thời cơ, 4 thách thức kể trên, có thể xác định một số giải pháp nhằm phát triển kinh tế trường định hướng XHCN ở Việt Nam. Đó là:

Một là, tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với nền kinh tế.

Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo toàn diện, trong đó, về kinh tế hiện nay, Đảng ta tập trung thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030, kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, trong đó, chú trọng 3 khâu đột phá chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm và 12 nhóm giải pháp chủ yếu. Đảng phát huy tinh thần đoàn kết, nêu gương, tính kỷ cương, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm của người đảng viên trong lĩnh vực xây dựng, phát triển kinh tế. Những hệ quả về kinh tế - xã hội do đại dịch Covid-19 gây ra trong những năm qua đòi hỏi sự kiên quyết, kiên trì lãnh đạo của Đảng đảm bảo ổn định đời sống của nhân dân. Đảng lắng nghe ý kiến của nhân dân, phát huy tính dân chủ, tính nêu gương, đoàn kết để khơi thông vướng mắc hiện tại.

Hai là, phát huy vai trò quản lý của Nhà nước đối với nền kinh tế, ban hành các văn bản chính sách nhằm hỗ trợ tích cực thị trường, kiểm soát những yếu tố tiêu cực của thị trường, rà soát thị

trường đất đai, quản lý tài nguyên đất, làm rõ vai trò sở hữu với vai trò quản lý đất đai tại các địa phương [7]. Kết hợp với giải quyết vấn đề việc làm, xây dựng chính sách, chế độ kịp thời cho nguồn lao động, cân đối ngân sách chi trả kinh phí hỗ trợ chống dịch cho cán bộ y tế và lực lượng chức năng phối hợp phòng chống dịch bệnh Covid-19. Để góp phần tích cực vào công cuộc hội nhập quốc tế, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, cần phải được tổ chức chặt chẽ, có hiệu quả nền kinh tế số, kiểm tra, giám sát được các vụ tiêu cực trong quản lý kinh tế, thất thoát kinh tế, các tội phạm kinh tế. Nhà nước xây dựng hoàn thiện các văn bản pháp luật để xử lý tội phạm kinh tế, có đòn bẩy thúc đẩy các ngành, các lĩnh vực. Nhà nước tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ theo hướng chủ động, linh hoạt, hiệu quả [9]. Đồng thời, cũng cần xây dựng hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, tập trung, tháo gỡ khó khăn, có các giải pháp, chính sách hỗ trợ kịp thời, hiệu quả cho sản xuất kinh doanh; đảm bảo mục tiêu trước mắt và lâu dài. Tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng khắc phục những hệ lụy của đại dịch, khủng hoảng kinh tế hiện nay, đồng thời, phát huy thế mạnh của nguồn lực trong nước.

Ba là, các cơ quan chức năng, các tổ chức các doanh nghiệp tích cực vận dụng thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào sản xuất, quản lý kinh tế, sản xuất, kinh doanh. Tích cực vận dụng chuyển đổi số để tăng cường kiểm soát, quản lý kinh tế, phát triển các giao dịch, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế. Giải quyết tốt các vấn đề thu nhập và các chế độ của người lao động, từ đó, tạo niềm tin, thúc đẩy việc nâng cao chất lượng lao động.

3. Kết luận

Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam chỉ rõ: “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng XHCN vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước” [1].

Việc xem xét các cơ hội cho kinh tế thị trường Việt Nam phát triển trong bối cảnh hiện nay không hề viễn vông, thiếu cơ sở. Những khó khăn và cơ hội trên có thể chuyển hóa cho nhau. Đặc biệt, với

việc phát huy trí tuệ của dân tộc, đoàn kết một lòng sẽ giúp chúng ta đưa ra các giải pháp thiết thực, biến thách thức, khó khăn thành cơ hội mới. Để biến thách thức thành cơ hội cho sự phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, cần tiếp tục giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Đây là vấn đề có tính nguyên tắc và là nhân tố quyết định nhất bảo đảm định hướng XHCN của kinh tế thị trường, cũng như toàn bộ sự nghiệp phát triển của đất nước. Tiếp tục phát huy vai trò chủ động của Nhà nước trong quản lý kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam. Sử dụng quan hệ hàng hóa - tiền tệ để phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, phát huy tính nhân văn của định hướng XHCN.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tập 1, tr.30 - 31, tr.128, Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Văn Thọ (2019). *Những cơ hội và thách thức đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam*. Truy cập lần cuối ngày 18/02/2023, từ <https://hdll.vn/vi/nghien-cuu--trao-doi/nhung-co-hoi-va-thach-thuc-doi-voi-phat-trien-kinh-te-cua-viet-nam.html>>
- [3]. Trần Văn Chu (2006). *Doanh nghiệp Việt Nam với thị trường Hoa Kỳ*. NXB Thế giới, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Phú Trọng (2022). *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr.186, Hà Nội.
- [5]. Trần Xuân Kiên (2005). *Các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam thế kỷ XXI*. NXB Thanh niên, Hà Nội.
- [6]. Lê Danh Vĩnh chủ biên (2009). *Hoàn thiện thể chế về môi trường kinh doanh của Việt Nam*. NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [7]. Võ Đại Lộc (2015). *Những vấn đề kinh tế Việt Nam*. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [8]. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (2007). *Việt Nam - WTO: Những cam kết liên quan đến nông dân, nông nghiệp, nông thôn và doanh nghiệp*. NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [9]. Thanh Xuân (2023). *Giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh năm 2023*. truy cập lần cuối ngày 12/8/2023, từ <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/11-giai-phap-chu-yeu-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-cai-thien-moi-truong-kinh-doanh-nam-2023-102190.htm>